TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **288**/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, luật tố tụng hành chính, luật tư pháp người chưa thành niên, luật phá sản và luật hòa giải, đối thoại tại tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 116, 117, 118, 119 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 91/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 152/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2025 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa các đương sự sau:

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn Minh G, sinh ngày 14/6/1983; Địa chỉ thường trú: 154/72/17 P, phường T (trước đây là Phường C, quận T), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người yêu cầu: Bà Trần Thị Diễm P, sinh ngày 03/8/1985; Địa chỉ thường trú: Khu V, phường V, Thành phố Cần Thơ (trước đây là Phường V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 23/2024 đăng ký ngày 24/4/2024 tại Ủy ban nhân dân Phường C, quận T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Nguyễn Minh G và bà Trần Thị Diễm P là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh G và bà Trần Thị Diễm P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông G và bà P có 01 con chung là Nguyễn Trần Phúc N, sinh ngày 11/3/2024. Giao con chung cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng. Mức cấp dưỡng nuôi con do các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông G và bà P khai không có.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: Ông Nguyễn Minh G và bà Trần Thị Diễm P phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được tính vào tạm ứng lệ phí do ông G và bà P đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005491 ngày 24/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Minh G và bà Trần Thị Diễm P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh G và bà Trần Thị Diễm P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông G và bà P có 01 con chung là Nguyễn Trần Phúc N, sinh ngày 11/3/2024. Giao con chung cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng. Mức cấp dưỡng nuôi con do các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông G và bà P khai không có.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: Ông Nguyễn Minh G và bà Trần Thị Diễm P phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được tính vào tạm ứng lệ phí do ông G, bà P đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005491 ngày 24/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 – TPHCM;
- Phòng THADS Khu vực 4 – TPHCM;
- UBND phường Tân Sơn Hoà, TPHCM (Ghi vào sổ hộ tịch đối với Giấy CNKH số 23/2024, đăng ký ngày 24/4/2024);
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Bành Kim Phượng